

Số: /KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày tháng 01 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG**  
**HUYỆN THIỆU HÓA NĂM 2024**

**A. VĂN BẢN THỰC HIỆN**

- Luật phòng, chống Bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12.
- Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/1/2024 của UBND huyện Thiệu Hoá về việc triển khai Tiêm chủng mở rộng năm 2024 trên địa bàn huyện;
- Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư số 34/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục các bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;
- Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em;
- Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế về việc Ban hành “Hệ số sử dụng vắc xin và vật tư tiêu hao trong tiêm chủng mở rộng”
- Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về “Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ”.

Để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng năm 2024, nâng cao tỷ lệ và chất lượng tiêm chủng cho Nhân dân trên địa bàn huyện. TTYT Thiệu Hóa ban hành Kế hoạch triển khai chương trình Tiêm chủng Mở rộng năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

**B. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Triển khai thực hiện nhiệm vụ tiêm chủng các loại vắc xin phòng bệnh cho trẻ em và phụ nữ có thai trên địa bàn huyện bảo đảm an toàn, đúng tiến độ và chất lượng tiêm chủng năm 2024.

Duy trì và nâng cao chất lượng, tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, khống chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm

có vắc xin bảo vệ ở trẻ em và phụ nữ có thai; bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt, duy trì loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh trên địa bàn huyện Thiệu Hóa.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin (Lao, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, Bại liệt, Sởi, Viêm gan B, Hib) cho trẻ < 1 tuổi trên toàn huyện đạt  $\geq 95\%$ ;

- Tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm đủ ít nhất 2 mũi vắc xin phòng bệnh uốn ván đạt  $\geq 85\%$ ;

- Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin DPT mũi 4 cho trẻ từ 18-23 tháng tuổi đạt  $\geq 95\%$ , góp phần phần đầu loại trừ bệnh sởi;

- Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin Sởi-Rubella cho trẻ từ 18-23 tháng tuổi đạt  $\geq 90\%$ , góp phần phần đầu loại trừ bệnh sởi;

- Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản B cho trẻ em trong thường xuyên đạt  $\geq 90\%$ ;

- Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B cho trẻ sơ sinh trong vòng 24 giờ đầu  $\geq 85\%$  số trẻ sinh tại bệnh viện và các cơ sở y tế;

- Đảm bảo an toàn, chất lượng và tỷ lệ tiêm chủng. Tổ chức triển khai tiêm chủng thường xuyên tại 25 xã, thị trấn, bệnh viện có sinh và các trường học trên toàn huyện.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**

### **1. Đối tượng triển khai**

Đối tượng theo nhóm tiêm chủng của từng xã, thị trấn (có Phụ lục kèm theo).

#### **1.1. Trẻ em**

##### *1.1.1. Trẻ dưới 1 tuổi*

- Trẻ sinh năm 2024 tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ đầu.  
Dự kiến: 1.457 trẻ

- Trẻ sinh năm 2023 cần tiêm 8 loại vắc xin (BCG; DPT-VGB-Hib; IPV; OPV, Sởi, Sởi-Rubella; VNNB B). Dự kiến: 2.125 trẻ

##### *1.1.2. Trẻ từ 12 đến 36 tháng tuổi*

- Trẻ từ 12-24 tháng tuổi tiêm vắc xin VNNB mũi 1, 2 dự kiến: 2.221

- Trẻ từ 18-23 tháng tuổi tiêm vắc xin Sởi-Rubella và DPT4 dự kiến: 2.163

- Trẻ từ 24-36 tháng tuổi tiêm vắc xin VNNB mũi 3 khoảng: 2.232

*1.1.3. Trẻ 7 tuổi cần tiêm chiến dịch bổ sung vắc xin Bạch hầu - Uốn ván giảm liều (Td) năm 2024*

- Dự kiến đối tượng, khoảng: 2.551 trẻ

- Theo lịch hướng dẫn cụ thể của Bộ Y tế, UBND tỉnh và Sở Y tế Thanh Hóa.

## **1.2. Người lớn**

- Phụ nữ mang thai chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin UV
- Dự kiến đối tượng cần triển khai: 2.0655.

## **2. Thời gian, địa điểm**

### **2.1. Trẻ sơ sinh tiêm viêm gan B trong vòng 24h đầu sau sinh**

#### *2.1.1. Thời gian:*

Thực hiện 02 lần/ngày khi có đối tượng sinh. Buổi sáng và buổi chiều.

#### *2.1.2. Địa điểm:*

Tại phòng tiêm bệnh viện ĐK Thiệu Hóa, Đại An và trạm Y tế xã, thị trấn.

### **2.2. Trẻ dưới 1 tuổi và trẻ từ 12-36 tháng tuổi**

- *Thời gian:* Tổ chức vào ngày 10 và 21 hàng tháng
- *Địa điểm:* Tại 25 trạm Y tế xã, thị trấn. Tổ chức đồng loạt cùng ngày.

### **2.3. Tiêm chiến dịch bổ sung các loại vắc xin theo yêu cầu của Bộ Y tế**

- *Thời gian:* Khi có lịch cụ thể.
- *Địa điểm:* Tại các trường học triển khai tiêm chính, tiêm vét tại trạm Y tế.

## **3. Phạm vi triển khai**

Triển khai TCMR và tiêm chủng chống dịch năm 2024 trên phạm vi toàn huyện.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Trung tâm Y tế tiếp nhận các văn bản chỉ đạo của Sở Y tế, UBND huyện, Trung tâm KSBT tỉnh để chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ tiêm chủng các loại vắc xin phòng bệnh được Bộ Y tế cho phép trên địa bàn huyện năm 2024.

- Ban hành các văn bản chuyên môn về tiêm chủng để chỉ đạo, phân công nhân lực triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể để triển khai các hoạt động nhằm nâng cao tỷ lệ và chất lượng tiêm chủng, vận động người dân hưởng ứng tiêm chủng dịch vụ tại địa phương.

- Thực hiện công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát báo cáo kết quả cho UBND huyện, Sở Y tế và Trung tâm KSBT tỉnh. Huy động các nguồn lực hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch trên địa bàn huyện.

### **2. Truyền thông, tập huấn chuyên môn**

#### **2.1. Truyền thông, tuyên truyền**

- Xây dựng và cung cấp các nội dung truyền thông về mục đích, ý nghĩa của công tác tiêm chủng phòng bệnh; vai trò, lợi ích bảo vệ của các loại vắc xin trong Chương trình TCMR và các vắc xin dịch vụ khác được Bộ Y tế cho phép triển khai.

- Triển khai đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc tiêm chủng phòng bệnh. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, lồng ghép các nội dung tiêm chủng trong các hội nghị, cuộc họp. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành trong công tác tiêm chủng phòng bệnh.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về đối tượng, mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc tiêm chủng các loại vắc xin phòng bệnh. Tính an toàn khi sử dụng vắc xin, lịch tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ; hướng dẫn phụ huynh và gia đình cách theo dõi, chăm sóc trẻ sau tiêm chủng.

## **2.2. Tập huấn chuyên môn**

- Phối hợp với tuyến tỉnh để tổ chức tập huấn, tập huấn lại kiến thức tổ chức buổi tiêm chủng, chuyên môn kỹ thuật trước và trong buổi tiêm chủng, thực hành tiêm các loại vắc xin trong TCMR, TCDV; kiến thức bảo quản và sử dụng vắc xin; kiến thức sơ cấp cứu phòng, chống sốc phản vệ theo hướng dẫn tại Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về “Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ”.

- Tập huấn cấp mới và cấp lại chứng nhận ATTC cho cán bộ tuyến huyện, tuyến xã tham gia công tác tiêm chủng).

- Đảm bảo tất cả nhân lực tham gia công tác tiêm chủng phải được tập huấn kiến thức ATTC theo quy định tại Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về “Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ”.

## **3. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng**

Trung tâm Y tế Thiệu Hóa là đầu mối tiếp nhận và cung ứng vắc xin, vật tư TCMR cho các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn huyện. Chịu trách nhiệm đề xuất, tiếp nhận, bảo quản, quản lý, cấp phát và hướng dẫn sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR cho các điểm.

Xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trữ vắc xin, bơm kim tiêm gửi Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Thanh Hóa để đảm bảo số lượng vắc xin, bơm kim tiêm cho triển khai tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch năm 2024.

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc bảo quản, sử dụng vắc xin TCMR theo quy định.

Cung cấp đầy đủ sổ, biểu mẫu, vật tư như bông, cồn... phục vụ tiêm chủng thường xuyên, tiêm chủng chiến dịch tại các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh.

## **4. Triển khai thực hiện**

### **4.1. Tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch**

- Triển khai tiêm chủng thường xuyên cho trẻ em và người lớn tại 25 trạm Y tế xã, thị trấn, phòng tiêm chủng Dịch vụ TTYT Thiệu Hóa.
- Tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh tại Bệnh viện đa khoa Thiệu Hoá, Bệnh viện đa khoa Đại An và trạm Y tế xã, thị trấn.
- Tiêm chủng chiến dịch các loại vắc xin khi Bộ Y tế triển khai tại các nhà trường và trạm Y tế trên phạm vi toàn huyện.

### **4.2. Hoạt động duy trì thành quả thanh toán bại liệt**

- Duy trì tỷ lệ uống đầy đủ 3 liều vắc xin phòng bại liệt (OPV) và tiêm 02 mũi vắc xin phòng bại liệt (IPV) cho trẻ dưới 1 tuổi.
- Chủ động giám sát tích cực ca bệnh liệt mềm cấp tại tất cả các tuyến từ huyện đến xã và cộng đồng. Đảm bảo 100% các ca liệt mềm cấp được điều tra, lấy mẫu bệnh phẩm theo quy định nhằm phát hiện sớm vi rút Bại liệt hoang dại.

### **4.3. Hoạt động duy trì thành quả loại trừ bệnh UVSS**

- Đảm bảo duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai và phụ nữ tuổi sinh đẻ. Tăng cường truyền thông về bệnh uốn ván sơ sinh và tiêm vắc xin cho phụ nữ có thai để phòng bệnh uốn ván sơ sinh.
- Tăng cường giám sát tích cực các trường hợp chết sơ sinh, uốn ván sơ sinh (CSS/UVSS) tại tất cả các tuyến.
- Chủ động triển khai các hoạt động đáp ứng khi có trường hợp UVSS: Triển khai tiêm vắc xin phòng uốn ván cho phụ nữ tuổi sinh đẻ tại các xã, thị trấn. Tăng cường công tác khám thai và quản lý thai nghén.

### **4.4. Hoạt động tiến tới loại trừ bệnh Sởi**

- Đẩy mạnh tiêm vắc xin sởi mũi 1 cho trẻ 9 tháng tuổi và vắc xin Sởi - Rubella cho trẻ 18 tháng đạt  $\geq 95\%$  trên địa bàn.
- Thực hiện giám sát, phát hiện các trường hợp sốt phát ban nghi Sởi, Rubella, tiến hành điều tra, lấy mẫu xét nghiệm.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống và loại trừ bệnh sởi.

### **4.5. Củng cố, tăng cường các hoạt động hệ thống thống kê, báo cáo**

- Cập nhật số liệu tiêm chủng, vắc xin trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia theo đúng quy định.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo thường xuyên, báo cáo định kỳ và báo cáo chiến dịch.

## **5. Hoạt động kiểm tra, giám sát hỗ trợ tiêm chủng**

### **5.1. Giám sát trước tiêm chủng**

- Triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các tuyến: Tuyến huyện giám sát tuyến xã và các điểm tiêm chủng trên địa bàn huyện.

- Kiểm tra giám sát tập trung một số nội dung: Công tác xây dựng kế hoạch, công tác quản lý và bảo quản vắc xin, tiến độ và chất lượng tiêm chủng tại, giám sát chuyên môn tại buổi tiêm chủng, thực hành tiêm chủng, các nội dung đảm bảo an toàn tiêm chủng, hoạt động truyền thông, công tác quản lý sổ sách, thống kê, báo cáo; Giám sát, điều tra các bệnh truyền nhiễm thuộc TCMR: Điều tra giám sát và lấy mẫu bệnh phẩm các trường hợp nghi mắc bệnh TCMR. Đặc biệt là đối tượng <15 tuổi mắc các bệnh truyền nhiễm trong tiêm chủng mở rộng.

## **5.2. Giám sát phản ứng sau tiêm chủng**

Triển khai đầy đủ các nội dung về giám sát, điều tra, phân tích, đánh giá nguyên nhân phản ứng sau tiêm chủng. Các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng được theo dõi, chăm sóc, xử trí phản ứng theo Quyết định số 2535/QĐ-BYT ngày 10/07/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn theo dõi chăm sóc, xử trí phản ứng sau tiêm chủng”.

Báo cáo phản ứng sau tiêm chủng: Khi có trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng cần báo cáo ngay cho tuyến huyện, tuyến tỉnh để phối hợp giải quyết.

## **6. Thống kê, báo cáo, quản lý đối tượng sau tiêm chủng**

Các điểm tiêm chủng thường xuyên rà soát, lập danh sách quản lý đối tượng tiêm chủng theo tháng/quý.

Dự kiến đối tượng tiêm chủng của năm tiếp theo thông qua quản lý trẻ sinh hàng tháng trên địa bàn huyện.

Có hệ thống sổ sách ghi chép kết quả tiêm chủng hàng tháng/quý/năm tại mỗi điểm tiêm chủng.

Thống kê, báo cáo các nội dung trong chương trình TCMR về Trung tâm Y tế Thiệu Hóa theo quy định.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban giám đốc**

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn TCMR năm 2024 trên địa bàn huyện;

- Tham mưu cho UBND huyện thành lập Ban chỉ đạo Tiêm chủng tuyến huyện để chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ TCMR năm 2024 đảm bảo an toàn, chất lượng và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra;

- Chỉ đạo các khoa, phòng và trạm Y tế phối hợp để triển khai thực hiện nhiệm vụ TCMR đảm bảo chất lượng, hoàn thành mục tiêu đề ra. Huy động mọi nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024.

- Kiến nghị, đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả thực hiện. Báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ TCMR về cho Thường trực Huyện uỷ, UBND huyện, Sở Y tế.

## **2. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS**

- Tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo chuyên môn về tiêm chủng phòng bệnh trên địa bàn huyện năm 2024 cho Ban giám đốc;

- Triển khai các hoạt động tập huấn, điều tra, rà soát đối tượng tiêm chủng năm 2024, hướng dẫn tổ chức thực hiện các quy trình tiêm chủng, tổng hợp đề xuất nhu cầu vắc xin, vật tư; xây dựng kế hoạch cấp phát và quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng cho các điểm tiêm trên địa bàn huyện, tổng hợp thống kê báo cáo kết quả tiêm theo quy định;

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quy trình tổ chức bố trí điểm tiêm chủng; quản lý, bảo quản và sử dụng các loại vắc xin tiêm chủng;

- Phân công nhân lực hỗ trợ, chỉ đạo đạo tuyến công tác tiêm chủng tại các Trạm Y tế xã, thị trấn được phân công phụ trách.

- Phối hợp với Phòng Hành chính - Tổng hợp đề xây dựng dự toán xin hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tiêm chủng thường xuyên năm 2024;

- Tổng hợp báo cáo kết quả tiêm chủng theo quy định. Đánh giá, tổng kết báo cáo và rút kinh nghiệm, đồng thời có kiến nghị giải pháp đề xuất cho Ban giám đốc để khắc phục những tồn tại, hạn chế.

## **3. Phòng khám Đa khoa**

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chuyên môn về bảo đảm các điều kiện về ATTC tại các trạm Y tế xã, thị trấn và Phòng tiêm chủng;

- Phối hợp với Khoa KSBT để tập huấn chuyên môn về nội dung xử trí cấp cứu phản vệ theo Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế cho cán bộ y tế tuyến huyện, tuyến xã, thị trấn;

- Phối hợp với Phòng Hành chính - Tổng hợp đề kiện toàn, thành lập các đội cấp cứu lưu động thường trực sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu, xử trí những trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng khi xảy ra.

- Phân công nhân lực hỗ trợ, chỉ đạo đạo tuyến công tác tiêm chủng tại các Trạm Y tế xã, thị trấn được phân công phụ trách.

## **4. Phòng Dân số - Truyền thông GDSK**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ truyền thông về tiêm chủng phòng bệnh cho nhân dân trên địa bàn huyện năm 2024;

- Phối hợp với Khoa KSBT để xây dựng và cung cấp các bài truyền thông về nội dung tiêm chủng vắc xin phòng bệnh hàng tháng cho các cơ quan truyền thông, các điểm tiêm trên địa bàn huyện;

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện để đưa các tin bài tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc tiêm chủng phòng bệnh; đối tượng, thời gian và địa

điểm triển khai. Đưa tin bài về các buổi tiêm chủng chiến dịch, tiêm chủng trường học lên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phân công nhân lực hỗ trợ, chỉ đạo đạo tuyến công tác tiêm chủng tại các Trạm Y tế xã, thị trấn được phân công phụ trách.

### **5. Phòng Hành chính - Tổng hợp**

- Tham mưu cho Ban giám đốc để điều động, phân công nhân lực triển khai thực hiện nhiệm vụ tiêm chủng thường xuyên, tiêm chủng chiến dịch. Đảm bảo nhân lực đầy đủ cả về số lượng lẫn chất lượng chuyên môn.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch sử dụng, phân bổ kinh phí cho hoạt động tiêm chủng trên địa bàn huyện năm 2024.

- Phân công nhân lực hỗ trợ, chỉ đạo đạo tuyến công tác tiêm chủng tại các Trạm Y tế xã, thị trấn được phân công phụ trách.

### **6. Khoa Cận lâm sàng**

- Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng từ Trung tâm KSBT tỉnh về kho bảo quản tại Trung tâm Y tế Thiệu Hóa. Chịu trách nhiệm quản lý, cấp phát theo kế hoạch của Ban giám đốc.

- Phối hợp với Phòng Hành chính - Tổng hợp để cấp phát vắc xin cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn huyện.

- Quản lý, xuất nhập vắc xin trên Hệ thống phần mềm Quản lý thông tin Tiêm chủng quốc gia cho các điểm tiêm theo kế hoạch, ghi chép sổ sách, báo cáo định kỳ.

- Phân công nhân lực hỗ trợ, chỉ đạo đạo tuyến công tác tiêm chủng tại các Trạm Y tế xã, thị trấn được phân công phụ trách.

### **7. Khoa YTCC & ATVSTP; Khoa Chăm sóc SKSS**

- Phối hợp với các khoa phòng liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ tiêm chủng trên địa bàn huyện; đặc biệt là tiêm chủng trường học, tiêm chủng cho phụ nữ mang thai tại cộng đồng.

- Khoa YTCC & VSATTP hướng dẫn chuyên môn về thu gom và xử lý rác thải theo hướng dẫn tại “Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 quy định về quản lý chất thải y tế” cho các trạm Y tế xã, thị trấn.

- Phân công nhân lực hỗ trợ, chỉ đạo đạo tuyến công tác tiêm chủng tại các Trạm Y tế xã, thị trấn được phân công phụ trách.

### **8. Trạm Y tế xã, thị trấn**

- Tham mưu cho UBND xã, thị trấn ban hành kế hoạch chi tiết, cụ thể thực hiện nhiệm vụ tiêm chủng các loại vắc xin phòng bệnh trong Chương trình TCMR năm 2024; Rà soát cơ sở vật chất (phòng tiêm, hệ thống dây chuyền lạnh,...) để tham mưu cho UBND xã, thị trấn hỗ trợ sửa chữa, bổ sung đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ.



- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ tiêm chủng thường xuyên hàng tháng đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ.

- Rà soát, quản lý đối tượng hàng tháng, tổ chức tiêm bù mũi kịp thời cho các đối tượng thiếu mũi, bỏ mũi của năm 2023, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu TCMR năm 2024 theo kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với các nhà trường, thôn xóm, các tổ chức đoàn thể để khảo sát, thống kê đối tượng, tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng bệnh chủ động theo các nhóm tuổi.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiêm chủng bao gồm tổ chức thực hiện tiêm chủng, tiếp nhận, cấp phát và bảo quản vắc xin, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm và báo cáo sau tiêm chủng.

- Nghiêm túc trong việc thực hiện thống kê, báo cáo các nội dung về tiêm chủng đầy đủ theo quy định. Báo cáo dự trù vắc xin tháng sau trước ngày 25 hàng tháng, báo cáo kết quả tiêm trước ngày mùng một của tháng kế tiếp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Tiêm chủng ở rộng năm 2024 trên địa bàn huyện Thiệu Hóa. Giám đốc TTYT Thiệu Hóa yêu cầu Trưởng/phó các khoa, phòng; Trưởng trạm Y tế các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện (để báo cáo);
- Khoa, phòng và TYT (để thực hiện);
- Các cơ quan liên quan (để phối hợp t/h);
- Lưu VP, KSBT./..

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Lương Khang**

**DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2024**

TT	Tên địa phương	Số thôn		Dân số	Tỷ lệ sinh %	Trẻ từ 0-6 tháng tuổi	Trẻ < 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 12-24 tháng	Trẻ 24-36 tháng	Trẻ dưới 5 tuổi (0-60 tháng)	Phụ nữ có thai	Ghi chú
		Tổng số	Số thôn vùng khó khăn										
1	Thiệu Toán	5	<b>0</b>	<b>5248</b>	0.9	30	55	80	62	62	299	50	
2	Thiệu Chính	6	<b>0</b>	<b>5398</b>	1.1	50	53	53	75	90	500	50	
3	Minh Tâm	10	<b>0</b>	<b>12367</b>	0.77	36	96	102	108	110	584	100	
4	Thiệu Hòa	6	<b>0</b>	<b>5825</b>	1.35	43	79	87	82	87	502	79	
5	Thiệu Viên	7	<b>0</b>	<b>5342</b>	1.2	43	83	77	68	86	487	83	
6	Thiệu Lý	7	<b>0</b>	<b>4950</b>	1.2	45	88	75	65	89	486	88	
7	Thiệu Vận	6	<b>0</b>	<b>4380</b>	1.2	26	51	53	52	54	332	51	
8	Thiệu Trung	6	<b>0</b>	<b>4899</b>	1.2	45	75	80	79	79	405	80	
9	Tân Châu	9	<b>0</b>	<b>6511</b>	1.42	42	84	80	82	85	420	84	
10	Thiệu Giao	8	<b>0</b>	<b>4009</b>	0.8	19	39	38	38	30	205	39	
11	Thiệu Ngọc	6	<b>0</b>	<b>6168</b>	0.7	38	76	79	73	76	413	78	

12	Thiệu Vũ	4	<b>0</b>	<b>6537</b>	1.1	36	75	76	78	76	410	75	
13	Thiệu Tiến	5	<b>0</b>	<b>6488</b>	1.2	41	82	100	88	87	479	88	
14	Thiệu Thành	8	<b>0</b>	<b>1568</b>	0.56	28	82	94	96	101	509	87	
15	Thiệu Công	5	<b>0</b>	<b>7988</b>	1.67	52	135	136	121	140	631	132	
16	Thiệu Phúc	5	<b>0</b>	<b>5073</b>	1.48	38	76	74	75	75	395	78	
17	Thiệu Phú	6	<b>0</b>	<b>8359</b>	0,7	58	93	103	108	120	580	100	
18	Thiệu Long	6	<b>0</b>	<b>6692</b>	1.03	54	118	119	120	118	587	119	
19	TT Thiệu Hóa	14	<b>0</b>	<b>17685</b>	1.1	95	211	207	235	230	1785	214	
20	Thiệu Nguyên	9	<b>0</b>	<b>8269</b>	1.45	58	116	128	129	142	812	116	
21	Thiệu Duy	7	<b>0</b>	<b>7650</b>	1.47	60	110	110	110	112	685	110	
22	Thiệu Giang	7	<b>0</b>	<b>6597</b>	1.32	43	87	97	93	96	553	91	
23	Thiệu Hợp	6	<b>0</b>	<b>7,520</b>	1.2	45	89	96	98	104	498	92	
24	Thiệu Thịnh	3	<b>0</b>	<b>3457</b>	0.9	21	40	38	39	40	238	40	
25	Thiệu Quang	6	<b>0</b>	<b>5349</b>	0.8	24	61	63	65	186	375	61	
<b>Tổng</b>		<b>167</b>	<b>0</b>	<b>164329</b>	<b>1.08</b>	<b>1070</b>	<b>2154</b>	<b>2245</b>	<b>2239</b>	<b>2475</b>	<b>13170</b>	<b>2185</b>	